

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2023/HS-PT
Ngày: 17-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân

Các Thẩm phán: Ông Võ Việt Minh

Ông Nguyễn Hồng Thái

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Phương là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 22/2023/TLPT-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Văn B và Trần Minh P, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2022/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B3.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Văn B. Tên gọi khác: B Khi; Sinh năm: 1980. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 4, xã S, huyện B3, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; cha: Nguyễn Văn T5(đã chết); mẹ: Nguyễn Thị P3; vợ: Lê Thị Kim D; con: Có 2 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Minh P, sinh năm: 1996. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 1, xã Đ, huyện B3, tỉnh Bình Thuận; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; cha: Trần Văn H1; mẹ: Trần Thị P4; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có 4 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 23/01/2022, Nguyễn Văn B (B Khi), sinh năm 1980 trú tại thôn 4, xã S, huyện B3, tổ chức đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi “đá gà” được thua bằng tiền tại khu vực đường đất ở xóm 5, thôn 1 xã Đ, huyện B3 cho các con bạc đến tham gia đặt cược để thu tiền xâu. Để thuận lợi hơn trong việc tổ chức, quản lý và canh gác sòng bạc, B đã thuê Trần Minh P, sinh năm 1996 trú tại thôn 1, xã Đ và Nguyễn Thành T, sinh năm 1995 trú tại khu phố 1, thị trấn M1 cùng huyện B3 làm nhiệm vụ chính là “hồ biện” tức là hô kéo cá cược ra tỷ lệ đặt cược khi các cặp gà đá với nhau, nhận kèo cá cược của các con bạc khi đặt cược, lấy nước đưa để làm nước cho gà trước khi vào sòng đá, dùng băng keo để băng cửa cho gà, chung tiền cho người thắng cược, thu tiền xâu và thuê Nguyễn Hoài L (Cọt Le) làm nhiệm vụ canh gác, cụ thể như sau:

Trong thời gian trước ngày 23/01/2022 khoảng 8 tháng (theo lời khai của B), Nguyễn Văn B bắt đầu tổ chức đánh bạc dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền để thu tiền xâu, địa điểm đá gà thường ở thôn 1, xã Đ và thôn 4, xã S cùng huyện B3, thời gian tổ chức sòng bạc từ khoảng 11 giờ đến 13 giờ, B tổ chức không thường xuyên, chủ yếu tổ chức vào ngày thứ 7 và chủ nhật hằng tuần. Giúp sức cho B có P, L và T, nhiệm vụ của B và P làm trọng tài, giữ tiền xâu, T “hồ biện”, tức là hô kéo cá cược và nhận tiền cá cược từ những người tham gia cá cược; L, Huỳnh Ngọc A và Đặng Văn B1 làm nhiệm vụ đi canh Công an. Cứ 1.000.000đ tiền cá cược thắng thì thu tiền xâu 50.000đ, hằng ngày số tiền xâu thu được trung bình khoảng 1.000.000đ và được chia cho những người cùng tham gia tổ chức sòng bạc từ 100.000đ đến 200.000đ (theo lời khai của P, T và L).

Như thường lệ, khoảng 09 giờ ngày 23/01/2022, T, P, L, A và B1 (A và B1 chỉ đến chơi không tham gia tổ chức đánh bạc cùng B và đồng bọn) đến tập trung tại nhà của B. Tại đây, có một số chủ gà gọi điện thoại cho B hẹn mang gà đến đá, B gọi điện cho một số chủ gà để mang gà đến đá. Sau khi điện thoại cho các chủ gà, biết có gà đá nên B và P thống nhất tổ chức đá gà được thua bằng tiền, địa điểm được chọn là khu vực đường đất liền thôn 1, xã Đ thuộc xóm 5 cùng thôn 1, xã Đ, huyện B3. Lúc này, P nói L đi đến địa điểm đá gà đã chọn để tưới nước cho khỏi bụi khi gà vào đá, L đến địa điểm trên tưới nước cho trường gà. Khoảng 12 giờ cùng ngày, B chở P mang theo các dụng cụ gồm: ký cân trọng lượng gà, tấm kính trong suốt, keo dán, nước lọc và một con gà lông màu “điều” (màu đỏ) của B đến điểm đá gà trên, khi B và P đến trường gà thì gặp T, L, B1 và A (B1 và A nghe nói có đá gà nên chỉ đi xem đá gà, không tham gia đá gà hay tham gia tổ chức giúp sức gì cho B cùng đồng bọn). Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, khi các con bạc đã tập trung đông và mang gà đến để bắt đầu chơi đánh bạc dưới hình thức đá gà sát phạt nhau được thua bằng tiền có 16 con bạc gồm: Lê Thanh Q, Nguyễn Trần T1, Lê P1, Nguyễn Văn N, Nguyễn Phạm H, Nguyễn Tấn L1, Võ Văn T2, Nguyễn Công N2, Khê Châu N1, Võ Văn M, Đinh Ngọc N3, Đinh Văn K, Tăng Minh T3, Lê Duy H2, Bùi Điền Q1, Nguyễn Văn P2. Lúc này, B phân công L đi canh đường (tức là canh gác Công an), L chạy đến khu vực ao sen cách trường gà khoảng 600 mét đứng canh. Tại trường gà, lúc này B lấy ký ra cân gà để xác định gà đồng hạng cân trước khi bắt cặp đá gà với nhau, trong cặp gà thứ nhất (trận đá gà thứ nhất) giữa con gà lông màu trắng của Lê Thanh Q đá với

con gà lông màu điều (màu đỏ) của Nguyễn Trần T1 mỗi con gà có trọng lượng là 2,6 ký, trước khi 02 con gà cho vào đá với nhau B nhận kèo tiền cược trong trận này là 6.000.000đ, trong đó gà của T1 và Q cược mỗi người là 1.500.000đ, (nhưng Q chỉ bỏ ra số tiền 1.000.000đ để theo con gà của Q, số tiền còn lại 500.000đ của các con bạc (chưa xác định được con bạc) theo gà của Q), P tham gia cá cược theo con gà của T1 với số tiền là 500.000đ, Q1 tham gia cá cược với một người đàn ông không biết tên gì, Q1 cược theo con gà trắng với số tiền 300.000đ, số tiền còn lại 2.200.000đ của những người đứng xem xung quanh tự cá cược với nhau (thông qua B bằng lời nói miệng chưa nhận tiền và không xác định được ai tham gia cá cược trong trận này, sau khi thống nhất cá cược với nhau, gà của T1 và Q được thả vào trường gà thì B làm trọng tài, T “hô biện” chung tiền và thu tiền xâu, P băng cựa, thả gà cho T1 và thu tiền xâu, 02 con gà đá được khoảng 05 phút thì gà của T1 thắng, T1 đưa cho B tiền xâu 100.000đ, B nhận thêm tiền thu xâu từ T là 200.000đ. Đến cặp gà thứ hai: gà của Nguyễn Văn P2 với gà của B1 (theo lời khai của T1), sau khi B cân ký 02 con gà, mỗi con có trọng lượng 2,8 ký, để cho 16 con bạc tiếp tục sát phạt nhau được thua bằng tiền, trong đó tiền cược của hai chủ gà mỗi người là 1.500.000đ (trong đó P2 theo con gà của P2 500.000đ, Tăng Minh T3 theo gà P2 500.000đ, còn lại 500.000đ của con bạc hiện chưa xác định), những người đứng xem cá cược thông qua hàng sáo cho T với số tiền là 1.000.000đ, T đã báo lại cho B, chỉ nói bằng miệng chưa nhận tiền (theo lời khai của B), khi cặp gà thứ hai chưa diễn ra thì giữa Nguyễn Văn B và Tăng Minh T3, thống nhất sau cặp gà thứ hai thì đến cặp gà thứ ba của B và T3, mức cược mỗi người là 1.000.000đ (chỉ nói miệng chưa nhận tiền), nhưng nếu 2 con gà đưa lên ký cân có cùng trọng lượng thì mới cược còn nếu không cùng trọng lượng thì hủy kèo cá cược giữa B và T3. Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi các chủ gà đang băng cựa chuẩn bị thả ra đá thì bị Công an huyện B3 phối hợp Công an xã Đ đến kiểm tra, phát hiện lập biên bản ghi nhận sự việc, tạm giữ 13 con gà, 10 cuộn băng keo, 05 chai nước Vĩnh Hảo (đã qua sử dụng), 01 tấm kính nhựa, 01 cái cân loại 5 ký và 08 xe mô tô các loại gắn các biển số: 86B3-009.04, 86K4-8938, 86B3-327.75, 86T1-1687, 86B3-54320, 86B2-515.85, 86B3-235.15, 86B3-738.52 để bên cạnh sòng bạc. Tạm giữ trên người của các con bạc và những người liên quan tổng số tiền là 19.600.000đ và 13 chiếc điện thoại di động các loại gồm: Bùi Điền Q1 01 điện thoại samsung, 01 điện thoại Nokia và số tiền 300.000đ; Nguyễn Phạm H 01 điện thoại samsung và số tiền 3.250.000đ; Võ Văn T2 01 điện thoại samsung; Tăng Minh T3 01 điện thoại Nokia; Nguyễn Văn N 01 điện thoại Nokia; Nguyễn Công N2 01 điện thoại Iphone 4 và số tiền 700.000đ; Nguyễn Văn P2 số tiền 7.950.000đ; Lê Duy H2 01 điện thoại samsung và số tiền 1.250.000đ; Lê P1 01 điện thoại OPPO; Nguyễn Tấn L1 01 điện thoại Nokia và số tiền 650.000đ; Nguyễn Hoài L 01 điện thoại di động Iphone 6; Nguyễn Thanh T4 01 điện thoại samsung, 01 điện thoại Nokia và số tiền 5.500.000đ.

Qua điều tra xác định trong ngày 23/01/2022 tham gia và giúp sức cho Nguyễn Văn B tổ chức sòng đá gà ăn tiền trên gồm có:

1. Nguyễn Văn B (B Khi): Vai trò là chủ sòng, cân ký gà, làm trọng tài và giữ tiền xâu.

2. Trần Minh P: Vai trò tham gia giúp sức cho sòng (ra tỷ lệ đặt cược, làm nước, lấy băng keo để quấn cửa cho gà, thả gà và thu tiền xâu).

3. Nguyễn Thành T: Vai trò tham gia giúp sức cho sòng (ra tỷ lệ đặt cược, nhận tiền từ người cá cược, chung tiền và thu tiền xâu).

4. Nguyễn Hoài L (Cột Le): Vai trò canh gác Công an.

Số tiền sử dụng để đánh bạc của các con bạc trong ngày 23/01/2022 được xác định cụ thể như sau:

1. Nguyễn Trần T1 mang theo và sử dụng 1.500.000đ đánh bạc, đánh thắng 1.500.000đ, số tiền đánh bạc là 3.000.000đ (T1 đã tự nguyện giao nộp).

2. Trần Minh P mang theo và sử dụng 500.000đ đánh bạc, đánh thắng 500.000đ số tiền đánh bạc là 1.000.000đ (hiện chưa giao nộp).

3. Lê Thanh Q, mang theo và sử dụng 1.000.000đ đánh bạc, đánh thua hết, số tiền đánh bạc là 1.000.000đ (không thu giữ được).

4. Bùi Điền Q1 mang theo và sử dụng 600.000đ để đánh bạc, đánh thua hết 300.000đ, số tiền đánh bạc là 600.000đ (đang tạm giữ 300.000đ là tiền đánh bạc).

5. Nguyễn Văn N mang theo và sử dụng 300.000đ đánh bạc, đánh thua hết, số tiền đánh bạc là 300.000đ (không thu giữ được).

6. Nguyễn Tấn L1 mang theo 950.000đ, sử dụng 500.000đ đánh bạc, đánh thua hết 300.000đ, số tiền đánh bạc là 500.000đ (đang tạm giữ 650.000đ, có 200.000đ là tiền đánh bạc).

7. Nguyễn Phạm H mang theo và sử dụng 2.300.000đ, đánh thắng 1.000.000đ, số tiền đánh bạc là 3.300.000đ (đang tạm giữ 3.250.000đ là tiền đánh bạc, còn 50.000đ đã nộp tiền xâu).

8. Võ Văn T2 mang theo và sử dụng 1.000.000đ đánh bạc, đánh thua hết, số tiền đánh bạc là 1.000.000đ (không thu giữ được).

9. Lê P1 mang theo 500.000đ, sử dụng 300.000đ đánh bạc, đánh thua hết 300.000đ, số tiền đánh bạc là 300.000đ (số tiền còn lại 200.000đ không thu giữ được).

10. Lê Duy H2 mang theo 900.000đ, sử dụng 500.000đ đánh bạc, đánh thắng 350.000đ, số tiền đánh bạc là 850.000đ (đang tạm giữ 1.250.000đ, có 850.000đ là tiền đánh bạc).

11. Nguyễn Công N2 mang theo 1.150.000đ, sử dụng 450.000đ, đánh thua hết 450.000đ, số tiền đánh bạc là 450.000đ (không thu giữ được), số tiền còn lại 700.000đ (đang tạm giữ) không dùng vào việc đánh bạc.

12. Khê Châu N1 mang theo và sử dụng 3.000.000đ đánh bạc, đánh thua hết 1.500.000đ, số tiền đánh bạc là 3.000.000đ (số tiền còn lại 1.500.000đ khi bỏ chạy làm rơi mất, không thu giữ được).

13. Võ Văn M mang theo 900.000đ, sử dụng 500.000đ đánh bạc, đánh thắng 500.000đ, số tiền đánh bạc là 1.000.000đ (số tiền thắng cược 500.000đ của M khi bị phát hiện M đã bỏ chạy nên chưa nhận được tiền thắng cược từ người thua, người thua là ai M không biết), M đã tự nguyện nộp lại số tiền 500.000đ (đang tạm giữ 500.000đ là tiền đánh bạc).

14. Đinh Ngọc N3 mang theo 1.000.000đ, sử dụng 800.000đ đánh bạc, đánh thua hết 800.000đ (số tiền còn lại 200.000đ không thu giữ được).

15. Nguyễn Văn P2 mang theo 7.950.000đ, sử dụng 1.000.000đ đánh bạc, đánh không thắng không thua, số tiền đánh bạc là 1.000.000đ (đang tạm giữ 7.950.000đ, có 1.000.000đ là tiền đánh bạc).

16. Tăng Minh T3 mang theo 700.000đ, sử dụng 700.000đ đánh bạc, đánh không thắng không thua, số tiền đánh bạc là 700.000đ (số tiền còn lại 200.000đ và 500.000đ tiền đánh bạc không thu giữ được).

17. Đinh Văn K mang theo và sử dụng 100.000đ đánh bạc, đánh không thắng không thua, số tiền đánh bạc là 100.000đ (số tiền 100.000đ tiền đánh bạc không thu giữ được).

Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc của 17 con bạc được chứng minh là 10.100.000đ. (Trong đó số tiền đánh bạc được chứng minh: Nguyễn Trần T1 3.000.000đ; Trần Minh P 1.000.000đ; Bùi Điền Q1 300.000đ; Nguyễn Tấn L1 200.000đ; Nguyễn Phạm H 3.250.000đ; Lê Duy H2 850.000đ; Võ Văn M 500.000đ và Nguyễn Văn P2 1.000.000đ).

Quá trình đánh bạc, tại sòng bạc Nguyễn Văn B, Trần Minh P và Nguyễn Thành T tiến hành thu tiền xâu, khi mỗi cặp gà đá xong, B, P và T sẽ thu tiền xâu, đối với chủ gà, nếu thắng 1.000.000đ thì sẽ thu 50.000đ, thắng 500.000đ thì sẽ thu 20.000đ và đối với những người đặt cược bên ngoài, nếu thắng 1.000.000đ cũng sẽ thu 50.000đ, còn nếu thắng 500.000đ thì sẽ thu 20.000đ. Số tiền thu xâu trên được B sử dụng để trả công cho những người cùng giúp sức tổ chức sòng bạc. Số tiền thu xâu trong ngày 23/01/2022 B thu xâu được 300.000đ.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức “đá gà” được thể hiện như sau: Nguyễn Văn B là người chuẩn bị cơ sở vật chất làm nơi đá gà. Khi đá gà, hai người có gà chọn để cho gà đá với nhau, số tiền mỗi trận gà đá trong ngày 23/01/2022 là 1.500.000đ/người, số tiền cá cược này được hai chủ gà tự giữ. Mỗi cặp gà đá diễn ra trung bình từ 05 đến 07 phút, trong thời gian đá nếu một trong hai con, con gà nào chết hoặc bỏ chạy thì gà của chủ gà đó là thua, gà của chủ gà còn lại là thắng, Nguyễn Văn B lấy tiền xâu 100.000đ/trận của chủ gà thắng trong ngày 23/01/2022. Trong quá trình hai con gà đá với nhau, những người đứng xem xung quanh tự cá cược ăn tiền với nhau bằng cách thỏa thuận bằng miệng, sau khi cặp gà đá đó phân chia thắng bại thì việc cá cược kết thúc, những người cá cược bên ngoài tự giải quyết tiền thắng thua với nhau.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn B khai nhận trước ngày 23/01/2022 khoảng 8 tháng (chủ yếu vào các ngày thứ bảy và chủ nhật hằng tuần), Nguyễn Văn B và đồng bọn tổ chức đá gà cho nhiều người tham gia đặt cược để thu tiền xâu, tổng

số tiền thu xâu được và chia để hưởng lợi của B được khoảng 2.500.000đ (theo lời khai của B), nhưng quá trình điều tra đến nay Cơ quan điều tra không chứng minh được cụ thể số tiền đánh bạc mỗi trận đá gà, những ai tham gia tổ chức đánh bạc từng lần với vai trò vị trí như thế nào và cụ thể bao nhiêu người đánh bạc của các lần đó nên không đủ cơ sở để xử lý tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội hai lần trở lên” đối với B cùng đồng bọn cũng như xử lý các đối tượng tham gia tổ chức như B đã khai nhận.

Số tiền thu lợi bất chính theo khai nhận của Nguyễn Văn B, Trần Minh P, Nguyễn Thành T và Nguyễn Hoài L đã nhận được trong thời gian tham gia tổ chức sòng bạc cụ thể: B là 2.800.000đ (kể cả 300.000đ tiền thu xâu trong ngày 23/01/2022); P là 3.100.000đ (kể cả 100.000đ tiền thu xâu trong ngày 23/01/2022) và tiền sử dụng đánh bạc trong ngày 23/01/2022 là 1.000.000đ, tổng số tiền P phải nộp lại là 4.100.000đ; T 1.000.000đ và L 1.500.000đ. Đến nay, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thành T và Nguyễn Hoài L đã giao nộp lại toàn bộ số tiền trên để xử lý theo quy định. Riêng, Trần Minh P đến nay chưa giao nộp lại số tiền trên.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 13 con gà thu giữ đã bị chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B3 đã lập biên bản tiêu hủy.

- Đối với số tiền 19.600.000đ và 12 chiếc điện thoại di động các loại thu giữ trên người của các con bạc. Sau khi tạm giữ và làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B3 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho: Nguyễn Tấn L1 số tiền 450.000đ và 01 điện thoại di động Nokia; Lê Duy H2 số tiền 400.000đ và 01 điện thoại di động samsung; Nguyễn Văn P2 số tiền 6.950.000đ; Nguyễn Công N2 số tiền 700.000đ và 01 điện thoại Iphone 4; Nguyễn Thanh T4 số tiền 5.500.000 đồng, 01 điện thoại di động samsung và 01 điện thoại Nokia; Bùi Điền Q1 01 điện thoại samsung và 01 điện thoại Nokia; Nguyễn Phạm H 01 điện thoại samsung; Võ Văn T2 01 điện thoại samsung; Tăng Minh T3 01 điện thoại Nokia; Nguyễn Văn N 01 điện thoại Nokia và Lê P1 01 điện thoại Oppo. Đồng thời giao trả lại 07 xe mô tô các loại cho các chủ sở hữu theo đúng quy định (Tổng số tiền đã xử lý, giao trả lại cho các con bạc tiền không liên quan đánh bạc là 14.000.000đ và 12 điện thoại di động các loại cho các chủ sở hữu).

- Số tiền còn lại 9.100.000đ là tiền dùng để đánh bạc của các con bạc gồm: (T1 3.000.000đ; Q1 300.000đ; Lộc 200.000đ; Nguyễn Phạm H 3.250.000đ; Lê Duy H2 850.000đ; Võ Văn M 500.000đ và P2 1.000.000đ). Số tiền thu lợi bất chính tự nguyện giao nộp của B 2.800.000đ; của T 1.000.000đ và L 1.500.000đ cùng với 10 cuộn băng keo; 05 chai nước Vĩnh Hảo (đã qua sử dụng); 01 tấm kính nhựa; 01 cái cân loại 5 ký và 01 điện thoại di động Iphone 6 có gắn sim số 0911.131.604 của L (điện thoại L sử dụng để canh gác Công an) là vật chứng của vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện B3 đã ra Quyết định chuyển vật chứng chuyển từ Cơ quan CSĐT Công an huyện đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện B3 bảo quản, chờ xử lý.

Đối với xe mô tô biển số 86T1-1687, có số khung RPHDCGNUM5H1 43138; số máy RPTDS150FMG00143138, qua tra cứu xác định xe mô tô trên được cấp cho chủ xe là Trần Văn M2, 1966 có địa chỉ tại L2, K1, B3 (qua làm việc bà Trần Thị C là con ruột ông M2 (ông M2 đã chết) khai nhận trước đây ông M2 có sở hữu chiếc xe trên, sau đó ông M2 đã bán chiếc xe trên cho người khác, không biết bán cho ai và ở đâu do bán đã lâu). Do xe mô tô trên có nghi vấn liên quan đến vụ án trộm cắp khác nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện B3 tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động loại Nokia cũ của B và 01 điện thoại di động loại Trung Quốc của T1 dùng để liên lạc trong việc đánh bạc, Nguyễn Văn B và Nguyễn Trần T1 đều bị rơi mất trong quá trình bỏ chạy (theo lời khai của B và T1), nên không thu giữ được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B3 đã tiêu hủy 13 con gà thu giữ đã bị chết, giao trả lại cho các con bạc tiền và tài sản không liên quan đánh bạc cho các chủ sở hữu. số tiền liên quan đến đánh bạc, Cơ quan CSĐT Công an huyện B3 đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện B3 bảo quản, chờ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2022/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B3 đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Minh P.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Minh P cùng phạm tội “ Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Bị cáo Trần Minh P **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Minh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội Tổ chức đánh bạc là đúng quy định của pháp luật, trong đó Bình là người chủ mưu, cầm đầu, P là người giúp sức. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Bình 18 tháng tù, bị cáo P 12 tháng tù là phù hợp. Đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 23/01/2022, tại khu vực đường đất liên thôn thuộc xóm 5, thôn 1, xã Đ, huyện B3, Trần Minh P cùng đồng bọn đã tham gia giúp sức cho Nguyễn Văn B tổ chức sòng bạc dưới hình thức chơi “đá gà” được thua bằng tiền. Đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, Công an huyện B3 phối hợp Công an xã Đ đã bắt quả tang Nguyễn Văn B cùng đồng bọn đang tổ chức cho 17 con bạc đánh bạc trái phép dưới hình thức “đá gà” được thua bằng tiền. Tổng số tiền của các con bạc sử dụng vào mục đích chơi đá gà được thua bằng tiền là 10.100.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt các bị cáo Nguyễn Văn B 18 tháng tù và Trần Minh P 12 tháng tù, cùng về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B cung cấp thêm tài liệu thể hiện bà Nguyễn Thị P3 (mẹ bị cáo) là người có công với cách mạng (Công văn số 278/CAT-PV27 ngày 28/02/2018 của Công an tỉnh Bình Thuận xác định bà Nguyễn Thị P3 bị Chi Cảnh sát quận Thiện Giáo (chế độ cũ) bắt ngày 07/4/1971, lý do bị bắt: Cơ sở tiếp tế cho cách mạng; Quyết định số 825/QĐ-SLĐTBXH ngày 09/5/2018 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về việc trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày); bị cáo P cung cấp tài liệu thể hiện bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính theo quyết định của bản án sơ thẩm. Xét thấy, tài liệu các bị cáo mới giao nộp đủ điều kiện áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Minh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Minh P về việc xin giảm nhẹ hình phạt; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2022/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B3 đối với các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Minh P.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Minh P phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B 1 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Văn B, Trần Minh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2022/HS-ST ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B3 không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17/4/2023).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKS, CA, TA, THA huyện B3;
- Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- PV06 - Công an tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quân